

Bản án số: 237/2024/DS-ST
Ngày: 24-7-2024
V/v tranh chấp “Đòi lại tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GC, TỈNH TIỀN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu Thảo;
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
 1. Ông Nguyễn Minh Quốc;
 2. Bà Đinh Thị Kim Phụng;
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Dương Hồng Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố GC, tỉnh Tiền Giang;
- *Đ diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố GC tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Trường Bảo Vy - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố GC xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 67/2024/TLST-DS ngày 27 tháng 02 năm 2024 về tranh chấp “Đòi tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 116/2024/QĐXX-ST ngày 07 tháng 6 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 142/2024/QĐST-DS ngày 26 tháng 6 năm 2024 giữa các đương sự:

- 1/ *Nguyên đơn:* 1.1 Anh Nguyễn Thái L, sinh năm 1985;
1.2 Chị Trần Thị Thanh PH, sinh năm: 1984;
Cùng địa chỉ: 146A Khu phố N, phường M, thành phố GC, tỉnh Tiền Giang.
(Cùng xin vắng mặt)
- 2/ *Bị đơn:* Anh Huỳnh Thanh Đ, sinh năm: 1989; (Vắng mặt)
Địa chỉ: 47/39, khu phố C, phường M, thành phố GC, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, quá trình tố tụng đồng nguyên đơn anh Nguyễn Thái L và chị Trần Thị Thanh PH trình bày:*

Do có quen biết nên vợ chồng anh chị có cho anh Huỳnh Thanh Đ thuê đất ở xã Tân Thành, huyện GC Đông, tỉnh Tiền Giang để nuôi gà từ tháng 12/2022, thời gian thuê là 06 tháng, anh Đ đã thanh toán tiền thuê 06 tháng là 50.000.000 đồng, thỏa thuận điện nước thì anh Đ tự đóng, đồng hồ thì phía chị PH đã lắp sẵn, anh Đ chỉ sử dụng. Đến tháng thứ 7 thì anh Đ không trả đất, tháng 9/2023 thì nguyên đơn có gửi đơn lên xã yêu cầu hoà giải, hai bên thống nhất để cho anh Đ được ở lại đến ngày 03/12/2023 sẽ dời đi vì lúc tranh chấp gà còn nhỏ.

Ngày 03/12/2023 anh Đ đã dọn đi hết trả lại đất cho vợ chồng anh chị. Tuy nhiên

anh Đ chưa thanh toán tiền điện tháng 11/2023 và tháng 12/2023. Trước đó vợ chồng anh, chị rất nhiều lần nhắc nhở anh Đ đóng tiền điện và được trả lời là đóng rồi đến khi điện lực GC Đông cắt điện thì anh chị mới biết là anh Đ đã không thanh toán tiền điện cho bên điện lực. Anh chị đã đóng tiền điện tháng 11/2023 là 670.797 đồng; tháng 12/2023 là 93.756 đồng và nộp phí cấp điện lại là 105.900 đồng. Tại đơn khởi kiện anh chị yêu cầu bị đơn trả số tiền 1.000.453 đồng bao gồm các khoản tiền trên và tiền xăng đi lại là 130.000 đồng.

Nay nguyên đơn thay đổi yêu cầu như sau: yêu cầu bị đơn thanh toán cho nguyên đơn số tiền tổng cộng là 831.328 đồng, gồm: Tiền điện tháng 11/2023 là 670.797 đồng; tiền điện tháng 12/2023 là 54.691 đồng (từ ngày 01 đến ngày 03/12/2023); chi phí cấp điện trở lại là 105.840 đồng. Ngoài ra không yêu cầu gì khác.

Bị đơn vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án không có ý kiến hay yêu cầu gì mặc dù toà án đã tổng đạt hợp lệ.

** Ý kiến phát biểu của Đ diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố GC tại phiên tòa như sau:*

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của các đương sự và những người tham gia tố tụng khác từ khi thụ lý đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với số tiền 169.125 đồng.

Về án phí: Đương sự chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn có nơi cư trú tại Phường 1, thành phố GC nên căn cứ vào Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố GC, tỉnh Tiền Giang.

[2]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Nguyên đơn khởi kiện bị đơn để tranh chấp đòi lại số tiền điện đã đóng thay cho bị đơn. Căn cứ vào Điều 166 Bộ luật Dân sự nên quan hệ pháp luật là tranh chấp “*Đòi lại tài sản*”.

Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn xin vắng mặt, bị đơn vắng mặt không có lý do mặc dù Tòa án đã được tổng đạt hợp lệ. Căn cứ vào Điều 227, Điều 228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt các đương sự trên.

[3]. Về nội dung vụ án:

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn phải có trách nhiệm trả cho nguyên đơn số tiền điện mà nguyên đơn đã thanh toán thay cho bị đơn (điện được sử dụng trong lúc bị đơn thuê quyền sử dụng đất) và chi phí cấp điện trở lại là 670.797 đồng + 54.961 đồng + 105.840 đồng = 831.328 đồng. Bị đơn vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án không có ý kiến hay yêu cầu gì.

Tại đơn khởi kiện nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền 1.000.453 đồng, nhưng trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu bị đơn trả số tiền 831.328 đồng. Xét thấy việc thay đổi yêu cầu khởi kiện là hoàn toàn tự nguyện, không vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu, căn cứ khoản 1 Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận việc thay đổi yêu cầu của nguyên đơn.

Hội đồng xét xử nhận thấy: LỜI TRÌNH BÀY của nguyên đơn là có cơ sở, bởi vì việc thuê quyền sử dụng đất của bị đơn là có thật thể hiện qua biên bản hoà giải ngày 28/9/2023 tại trụ sở ấp Láng, xã Tân Thành, huyện GC Đông, tỉnh Tiền Giang.

Đối với tiền điện: Tại công văn số 247/ĐLGCD-KD ngày 20/5/2024 của Điện lực GC Đông thể hiện việc sử dụng điện của khách hàng Trần Thị Thanh PH thời gian từ ngày 01/11/2023 đến ngày 30/11/2023 sử dụng 348kWh, đã thanh toán 670.797 đồng. Từ ngày 01/12/2023 và ngày 03/12/2024 sử dụng 28 kWh, số tiền 54.691 đồng. Chi phí ngừng và cấp điện trở lại là 105.840 đồng.

Ngày 26/12/2023 nguyên đơn đã thanh toán tiền điện tháng 11/2023 là 670.797 đồng; ngày 11/01/2024 nguyên đơn đã thanh toán tiền điện từ ngày 01/12/2023 đến ngày 31/12/2023 là 93.756 đồng (tiền điện từ ngày 01/12/2023 đến ngày 03/12/2023 là 54.691 đồng). Ngày 26/12/2023 nguyên đơn đã đóng số tiền cấp điện trở lại là 105.840 đồng nên bị đơn phải có nghĩa vụ thanh toán lại cho nguyên đơn số tiền trên. Tuy nhiên, ngày 03/12/2023 anh Đ đã dọn đi trả đất lại cho nguyên đơn nên tiền điện phát sinh từ ngày 01/11/2023 đến ngày 03/12/2023 anh Đ có nghĩa vụ thanh toán; tiền điện phát sinh sau ngày 03/12/2023 anh Đ không có nghĩa vụ thanh toán; Đối với số tiền cấp điện trở lại thì anh Đ phải chịu vì anh Đ đã không thực hiện nghĩa vụ thanh toán tiền điện dẫn đến việc điện lực GC Đông cắt điện. Như vậy tổng cộng số tiền anh Đ phải thanh toán lại cho nguyên đơn là 831.328 đồng.

Bị đơn anh Huỳnh Thanh Đ đã được triệu tập hợp lệ theo quy định của pháp luật từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến phiên tòa sơ thẩm, nhưng anh vắng mặt không lý do và cũng không có ý kiến phản đối gì đến yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Như vậy anh Đ đã thừa nhận và đồng ý yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Việc cố tình vắng mặt là nhằm kéo dài thời gian trả tiền, xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn.

Từ những phân tích trên Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở, phù hợp pháp luật và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4]. Xét ý kiến phát biểu của Đ diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố GC tại phiên tòa là có cơ sở nên chấp nhận.

[5]. Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[6]. Về quyền kháng cáo của đương sự: Được thực hiện theo quy định tại các Điều 271 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, 228, 238, Điều 244, Điều 266, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Điều 166 Bộ luật Dân sự;
- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Thái L và chị Trần Thị Thanh PH.

Buộc anh Huỳnh Thanh Đ có nghĩa vụ trả cho anh Nguyễn Thái L và chị Trần Thị Thanh PH số tiền tổng cộng là 831.238 đồng, thời gian trả sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu phần tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng thời gian chưa thi hành án.

2. Về án phí:

- Buộc anh Huỳnh Thanh Đ phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.
- Hoàn lại cho chị Trần Thị Thanh PH và anh Nguyễn Thái L số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0000676 ngày 27/02/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã GC (nay là thành phố GC), tỉnh Tiền Giang.

3. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, đương sự có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm. Trường hợp đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh TG;
- VKSND.TPGC;
- Chi cục THADS.TPGC;
- Các đương sự;
- Lưu.

Nguyễn Thị Thu Thảo